

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DẦU TIẾNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST  
Ngày: 19-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Ngọc Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Phi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn M (tên gọi khác là M1), sinh 1955, tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố A, thị trấn D1, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đây, sinh năm 1919 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Vui, sinh năm 1930 (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mảnh, sinh năm 1958; bị cáo có 3 người con, con lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/3/2020 cho đến nay. Có mặt.

**- Bị hại:** Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1954; HKTT: Khu phố A, thị trấn D1, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng: Bà Trần Thị T1. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M và ông Lê Ngọc T, sinh năm 1954 là bạn và cùng cư trú tại khu phố A, thị trấn D1, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 28/7/2019, Nguyễn Văn M đến quán nước của ông Đặng Văn X, sinh năm 1944, ngụ tại ấp N, xã Đ, huyện D. Tại đây, M gặp và cùng chơi cờ tướng được thua bằng tiền với ông Lê Ngọc T. M và ông T tham gia chơi 03 ván cờ tướng cụ thể như sau: Ván thứ nhất cá cược số tiền 500.000 đồng, ván thứ 2 cá cược số tiền 400.000 đồng, cả hai ván này ông T đều thắng; ván thứ 3 cá cược số tiền 1.000.000 đồng. Trong khi đang chơi ván thứ 3, M cho rằng ông T chơi gian lận nên M đòi lại số tiền ông T thắng cược của 02 ván trước. Ông T không trả lại số tiền đó nên giữa M và ông T xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát nhưng không ai bị thương tích. Cả hai được mọi người tại quán can ngăn, sau đó M và ông T bỏ về nhà.

Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, do bức tức vì cho rằng ông T chơi cờ gian lận nên M lấy tại nhà của M 01 con dao nhọn dài khoảng 23cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại (loại dao Thái Lan) bỏ vào túi quần bên trái và đi đến nhà ông T để đòi lại số tiền mà ông T thắng cược. Khi M đến nhà ông T, giữa M và T tiếp tục xảy ra cự cãi dẫn đến xô xát. Trong lúc giằng co nhau trước hiên nhà ông T, M dùng tay trái lấy trong túi quần con dao chuẩn bị từ trước đâm ông T 02 (hai) nhát; 01 (một) nhát trúng vào vùng hông phải và 01 (một) nhát trúng vào vùng hố chậu phải của ông T gây thương tích. Thực hiện hành vi gây thương tích cho ông T xong, M bỏ về nhà. Ông T được người nhà đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, đến ngày 05/8/2019 thì xuất viện.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ tại nhà của Nguyễn Văn M 01(một) dao dài 23cm, cán bằng gỗ dài 12,2cm (loại dao Thái Lan).

Quá trình làm việc tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Nguyễn Văn M và ông Lê Ngọc T đã tự nguyện giao nộp 3.800.000 đồng (trong đó: M giao nộp 1.900.000 đồng, ông T giao nộp 1.900.000 đồng) tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 84/2020/GĐPY ngày 02/3/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của Lê Ngọc T: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 29%”.

Đối với hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi cờ tướng được thua bằng tiền của Nguyễn Văn M và Lê Ngọc T với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.800.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên không xử lý hình sự. Ngày 08/6/2020, Công an huyện Dầu Tiếng đã ra các quyết

định xử phạt vi phạm hành chính số 102, 103/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn M, Lê Ngọc T bằng hình thức phạt tiền với số tiền phạt mỗi người là 1.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSĐT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã truy tố, cụ thể như sau:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, x, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị cáo cho bị hại số tiền 57.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) dao Thái Lan dài 23 cm, cán bằng gỗ dài 12,2 cm.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 3.800.000 đồng là số tiền bị cáo M và bị hại T dùng vào việc đánh bạc trái phép.

Tại phiên tòa, bị cáo M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại ông T, người làm chứng bà T1. Xét thấy, ông T, bà T1 đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, có đơn xin xét xử vắng mặt, sự vắng mặt của ông T, bà T1 không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T, bà T1 theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận: Do bức tức vì bị hại T chơi cờ gian lận trước đó nên M lấy 01 dao Thái Lan dài 23 cm, cán bằng gỗ dài 12,2 cm đâm 02 nhát vào người bị hại T gây thương tích. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Thương tích của bị hại T được Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 29% theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84/2020/GĐPY ngày 02/3/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Dương.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Con dao Thái Lan dài 23 cm, cán bằng gỗ dài 12,2 cm mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại là hung khí nguy hiểm được hướng dẫn tại Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại một cách trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Cáo trạng số 46/CT-VKSDT ngày 07/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người có công với cách mạng, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình gây ra.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo M đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Lê Ngọc T chi phí điều trị thương tích với số tiền 57.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) dao Thái Lan dài 23 cm, cán bằng gỗ dài 12,2 cm, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 3.800.000 đồng là số tiền bị cáo M và bị hại T dùng vào việc đánh bạc trái phép nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp Dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 19/8/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho Ủy ban nhân dân thị trấn D1, huyện D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) dao Thái Lan dài 23 cm, cán bằng gỗ dài 12,2 cm.

*(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng)*

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm ngàn đồng).

*(Thể hiện tại biên lai thu tiền số AA/2014/00022487 ngày 14/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/8/2020).

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an huyện Dầu Tiếng;
- UBND thị trấn D1, huyện D, tỉnh Bình Dương;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Ngọc Tuyền**